

Số: 449/TB-BKHCN

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO**Xét tuyển công chức năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ
theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP**

Thực hiện Kế hoạch số 7548/KH-BKHCN ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xét tuyển công chức năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP¹, Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo xét tuyển công chức năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG, VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Vị trí, chỉ tiêu đăng ký dự tuyển công chức (chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

2. Đối tượng dự tuyển công chức:

Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng đáp ứng một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Sinh viên tốt nghiệp thủ khoa tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên tại cơ sở giáo dục đại học uy tín trên thế giới được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên (đến 30 tuổi) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển;

b) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên (đến 30 tuổi) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và thuộc một trong các trường hợp đạt thành tích cá nhân sau:

Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

¹ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP¹ ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

c) Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, được học tại cơ sở giáo dục trong nước, trong độ tuổi (dưới 35 tuổi) theo quy định của Chính phủ về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển.

3. Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển công chức:

a) *Tiêu chuẩn, điều kiện chung theo quy định của pháp luật:*

- Có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch.
- Đang cư trú tại Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

b) *Tiêu chuẩn, điều kiện theo yêu cầu vị trí việc làm:*

Ngoài tiêu chuẩn, điều kiện chung, thí sinh đăng ký dự tuyển còn phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm của Bộ Khoa học và Công nghệ (chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

c) *Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:*

- a) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển công chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa

học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG; XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng: xét tuyển

2. Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2: Xét nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức: Vấn đáp

b) Nội dung: Kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ; đánh giá về năng lực: tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

c) Thời gian: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi vấn đáp);

d) Thang điểm: 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP² (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b tiểu khoản 3.1 khoản 3 mục II này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác

² Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

3.3. Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn và người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

III. CHÍNH SÁCH THU HÚT, TRỌNG DỤNG NGƯỜI CÓ TÀI NĂNG LÀM VIỆC TẠI BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 179/2024/NĐ-CP:

1. Trợ cấp thu hút lần đầu sau tuyển dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP:

Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng khi tuyển dụng vào làm công chức, viên chức thì được hưởng 100% mức lương trong thời gian tập sự. Đồng thời được hưởng phụ cấp tăng thêm bằng 150% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng trong thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP. Phụ cấp tăng thêm không dùng để tính đóng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế.

2. Các chính sách khác liên quan về: đào tạo, bồi dưỡng sau tuyển dụng; điều kiện làm việc, trang thiết bị làm việc; ưu tiên trong bố trí, sử dụng sau tuyển dụng theo quy định tại Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ XÉT TUYỂN

1. Đăng ký dự tuyển:

a) Hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ) ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ, vị trí đăng ký dự tuyển và danh mục thành phần tài liệu gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển: theo mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP. Người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển 01 vị trí việc làm (*lưu ý: ghi rõ tên vị trí việc làm và tên của đơn vị đăng ký dự tuyển*).

Trường hợp người dự tuyển không đủ điều kiện dự tuyển hoặc đăng ký nhưng không tham gia phỏng vấn xét tuyển, Bộ Khoa học và Công nghệ không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

- Bản sao các văn bằng, bảng điểm kết quả học tập, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Các văn bằng, bảng điểm, bằng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trong trường hợp trên bằng tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo nước ngoài không ghi rõ loại giỏi, xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển đạt loại giỏi, xuất sắc theo xếp loại của trường (ví dụ bảng đánh giá xếp loại của trường; thư xác nhận của trường là đạt loại giỏi, xuất sắc...).

Đối với các văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp: có bản công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, người dự tuyển phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

- Bằng khen, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực chứng minh đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học đáp ứng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- 03 phong bì thư có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

b) Lệ phí dự tuyển: Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Người đủ điều kiện dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển khi có thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển.

c) Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển:

- Thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày 15/12/2025 đến hết ngày 13/01/2026.

- Địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp: Người dự tuyển nộp hồ sơ (giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6) tại Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Khoa học và Công nghệ, phòng 706, tầng 7, nhà B, Bộ Khoa học và Công nghệ, số 18 Nguyễn Du, Hà Nội.

- + Nộp hồ sơ qua bưu điện: Người dự tuyển gửi hồ sơ (thời gian tính theo dấu bưu điện) về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Khoa học và Công nghệ, số 18 Nguyễn Du, Hà Nội.

- Kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển sẽ thông báo cụ thể trên trang website của Bộ Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: www.mst.gov.vn.

Mọi thắc mắc liên quan đến việc đăng ký dự tuyển, vui lòng liên hệ Vụ Tổ chức cán bộ qua số điện thoại: 024.39449611 để được hướng dẫn, giải đáp.

2. Hoàn thiện hồ sơ xét tuyển

a) Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng nộp cho Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để đối chiếu hồ sơ và ra quyết định tuyển dụng theo quy định. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;

Đối với các văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, người trúng tuyển phải nộp giấy công nhận văn bằng của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam. Trường hợp không có giấy công nhận của cấp có thẩm quyền sẽ không được tuyển dụng.

- Bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Bộ Khoa học và Công nghệ ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo.

V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM PHÒNG VẤN

1. Thời gian xét Phiếu đăng ký dự tuyển: Quý I năm 2026.

2. Thời gian phỏng vấn (dự kiến): Quý I năm 2026.

3. Địa điểm phỏng vấn: Trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ, số 18 Nguyễn Du, Hà Nội.

Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 2, lịch phỏng vấn sẽ thông báo cụ thể trên trang website của Bộ Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: www.mst.gov.vn.

Trên đây là Thông báo xét tuyển công chức năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ./

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Báo Vnexpress (để đăng tin);
- TT Truyền thông KHCN (để đăng tin)
- Cổng Thông tin điện tử Bộ KHCN (để đăng tin);
- Vụ TCCB Bộ KHCN (để niêm yết tại trụ sở Bộ);
- Các đơn vị đăng ký tuyển dụng (để p/h);
- Lưu: VT, TCCB. (08b) (TCH)

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**



Lê Hương Giang



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Phụ lục 1

**VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2025
CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 179/2024/NĐ-CP**
(Đính kèm theo Thông báo số **449** /TB-BKHCN ngày **12** tháng **12** năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Số TT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	Mã ngạch	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo
1	Văn phòng (07 chỉ tiêu)	Chuyên viên kiểm soát thủ tục hành chính	02	01.003	Tốt nghiệp đại học trở lên, một trong các nhóm ngành sau: Kinh tế học; Kinh doanh (trừ ngành Marketing, bất động sản, kinh doanh thời trang và dệt may); Quản trị - Quản lý (trừ ngành Quản trị nhân lực, quan hệ lao động, quản lý dự án); Luật; Công nghệ thông tin.
		Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	03	01.003	Tốt nghiệp đại học trở lên, một trong các nhóm ngành sau: Kinh tế học; Kinh doanh (trừ ngành Marketing, bất động sản, kinh doanh thời trang và dệt may); Quản trị - Quản lý (trừ Quản trị nhân lực, quan hệ lao động, quản lý dự án); Luật; Công nghệ thông tin; và ngành Quốc tế học.
		Chuyên viên về giải quyết khiếu nại, tố cáo	01	01.003	Tốt nghiệp độ đại học trở lên, một trong các nhóm ngành sau: Kinh tế học; Kinh doanh (trừ ngành Marketing, bất động sản, kinh doanh thời trang và dệt may); Quản trị - Quản lý (trừ Quản trị nhân lực, quan hệ lao động, quản lý dự án); Luật; Công nghệ thông tin.

		Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)	01	01.003	Tốt nghiệp đại học trở lên, một trong các nhóm ngành sau: Kinh tế học; Kinh doanh (trừ ngành Marketing, bất động sản, kinh doanh thời trang và dệt may); Quản trị - Quản lý (trừ Quản trị nhân lực, quan hệ lao động, quản lý dự án); Luật; Công nghệ thông tin.
2	Vụ Khoa học kỹ thuật và Công nghệ (07 chỉ tiêu)	Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)	07	01.003	- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các nhóm ngành hoặc ngành sau: + Nhóm ngành: Công nghệ thông tin, xây dựng, sinh học, y, dược. + Ngành: Trí tuệ nhân tạo, Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử, Công nghệ kỹ thuật giao thông, Công nghệ sau thu hoạch, Khoa học cây trồng - Sử dụng được ngoại ngữ (một trong 5 thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên.
3	Vụ Pháp chế (01 chỉ tiêu)	Chuyên viên về pháp chế	01	01.003	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Luật
4	Vụ Kinh tế và Xã hội số (02 chỉ tiêu)	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số)	01	01.003	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên một trong các nhóm ngành hoặc ngành sau: + Các nhóm ngành: máy tính; công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; toán học; Thống kê + Các ngành: Kinh tế; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Toán kinh tế; Kinh tế số; Quan hệ quốc tế; Xã hội học; Quốc tế học; Truyền thông đa

					phương tiện; Truyền thông đại chúng; Công nghệ truyền thông; Truyền thông quốc tế; Quan hệ công chúng; Quản lý thông tin; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Tài chính - Ngân hàng; Công nghệ tài chính; Kế toán; Kiểm toán; Khoa học quản lý; Quản lý công; Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý dự án; Luật; Luật kinh tế; Luật quốc tế. - Sử dụng được ngoại ngữ (một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
5	Vụ Kế hoạch – Tài chính (10 chỉ tiêu)	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	07	01.003	- Tốt nghiệp đại học trở lên một trong lĩnh vực hoặc các nhóm ngành sau: + Lĩnh vực: Kinh doanh và quản lý + Nhóm ngành: Kinh tế học; Tài chính ngân hàng bảo hiểm; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; Quản lý xây dựng; Quản trị, quản lý. - Sử dụng được ngoại ngữ (một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
		Chuyên viên về Tài chính	03	01.003	- Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các nhóm ngành sau: Kế toán, kiểm toán; Tài chính ngân hàng bảo hiểm. - Sử dụng được ngoại ngữ (một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.



6	Vụ Tổ chức cán bộ (06 chỉ tiêu)	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	02	01.003	- Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các lĩnh vực hoặc nhóm ngành hoặc ngành sau: + Lĩnh vực: khoa học xã hội và hành vi, máy tính và công nghệ thông tin; + Nhóm ngành: kinh tế học, khoa học chính trị, xã hội học và nhân văn học, quản trị - quản lý, luật, toán học, thống kê, công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; + Ngành về quản trị kinh doanh, kỹ thuật điện tử viễn thông, khoa học giáo dục, triết, chủ nghĩa xã hội khoa học.
		Chuyên viên về tổ chức bộ máy	02	01.003	- Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các lĩnh vực hoặc nhóm ngành hoặc ngành sau: + Lĩnh vực: khoa học xã hội và hành vi, máy tính và công nghệ thông tin; + Nhóm ngành: kinh tế học, khoa học chính trị, xã hội học và nhân văn học, quản trị - quản lý, luật, toán học, thống kê, công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; + Ngành về quản trị kinh doanh, kỹ thuật điện tử viễn thông, khoa học giáo dục, triết, chủ nghĩa xã hội khoa học.
		Chuyên viên về thi đua – khen thưởng	02	01.003	- Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các lĩnh vực hoặc nhóm ngành hoặc ngành sau: + Lĩnh vực: khoa học xã hội và hành vi, máy tính và công nghệ thông tin; + Nhóm ngành: kinh tế học, khoa học chính trị, xã hội học và nhân văn học, quản trị - quản lý, luật, toán học, thống kê, công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; + Ngành về quản trị kinh doanh, kỹ thuật điện tử viễn thông, khoa học giáo dục, triết, chủ nghĩa xã hội khoa học.

7	Vụ Hợp tác quốc tế (02 chỉ tiêu)	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	02	01.003	- Tốt nghiệp Đại học trở lên một trong các ngành sau: Quan hệ quốc tế; Kinh tế quốc tế; Luật quốc tế; Báo chí - Truyền thông; Truyền thông quốc tế. - Sử dụng được ngoại ngữ (một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
8	Cục Công nghiệp công nghệ thông tin (05 chỉ tiêu)	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số)	05	01.003	- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các ngành: Toán học, Khoa học tính toán, Toán ứng dụng, Toán cơ, Toán tin, Khoa học máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Hệ thống thông tin, Kỹ thuật máy tính, Công nghệ kỹ thuật máy tính, Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử: Công nghệ kỹ thuật điện tử, viễn thông; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Điện tử viễn thông; Kỹ thuật điện tử-viễn thông; Thương mại điện tử; Kinh tế số; hoặc thuộc ngành, lĩnh vực đào tạo khác phù hợp với công việc được giao đảm nhiệm (Kinh tế đầu tư; Kinh tế quốc tế; Luật, Luật kinh tế Quản trị kinh doanh, Tài chính kế toán). - Sử dụng được ngoại ngữ (một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.